ỦY BAN NHÂN DÂN **PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 476 /KH-UBND	*Bình Phước, ngày 10 tháng 11 năm 2026*

KẾ HOẠCH
Triển khai thực hiện và đánh giá Bộ tiêu chí tạm thời về thực hiện Công dân số trên địa bàn phường Bình Phước đến hết năm 2026

Căn cứ Kế hoạch số 224/KH-UBND ngày 15 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Đồng Nai triển khai Nghị quyết về phát triển công dân số trên địa bàn thành phố Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 4506 /QĐ-UBND ngày 9 tháng 9 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Bình Phước về việc ban hành Bộ tiêu chí tạm thời về thực hiện Công dân số trên địa bàn phường Bình Phước giai đoạn 2026 - 2030;

Thực hiện Kế hoạch số 222/KH-UBND ngày 31/5/2026 của UBND phường Bình Phước về Triển khai thực hiện đợt thi đua đặc biệt 500 ngày đêm "Đoàn kết - Kỷ cương - Hiệu quả - Bứt phá, xây dựng Đồng Nai phát triển văn minh, hiện đại", tiếp tục duy trì, nâng cao chất lượng thực hiện đến năm 2030; Kế hoạch số 396/KH-UBND ngày 08/9/2026 của UBND phường Bình Phước về triển khai Nghị quyết về phát triển công dân số trên địa bàn phường Bình Phước; Kế hoạch số 398/KH-UBND ngày 09/9/2026 của UBND phường Bình Phước về triển khai mô hình "Mỗi người dân là một công dân số" năm 2026;

Căn cứ tình hình thực tế và yêu cầu đẩy mạnh triển khai thực hiện mô hình "Mỗi người dân là một công dân số", góp phần xây dựng chính quyền số, kinh tế số và xã hội số trên địa bàn phường;

Theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội tại Tờ trình số 2542/TTr-PVHXH ngày 06 tháng 11 năm 2026;

Ủy ban nhân dân phường Bình Phước ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện và đánh giá Bộ tiêu chí tạm thời về thực hiện Công dân số trên địa bàn phường đến hết năm 2026, với các nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức triển khai đồng bộ, thống nhất Bộ tiêu chí tạm thời về thực hiện Công dân số trên địa bàn phường Bình Phước; nâng cao nhận thức, kiến thức, kỹ năng và hình thành thói quen sử dụng các nền tảng, dịch vụ số thiết yếu trong đời sống, học tập, lao động và sản xuất của người dân.

- Rà soát, hướng dẫn, hỗ trợ và đánh giá mức độ đáp ứng các tiêu chí công dân số đối với công dân từ đủ 14 tuổi trở lên đang cư trú, học tập hoặc làm việc trên địa bàn phường; xác định đúng thực trạng, kết quả đạt được, những tiêu chí còn hạn chế để có giải pháp hỗ trợ phù hợp.

- Phấn đấu đến ngày 31/12/2026, có ít nhất 60% công dân thuộc đối tượng đánh giá trên địa bàn phường đạt mức Công dân số cơ bản trở lên theo phương pháp chấm điểm, xếp loại tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND phường.

- Tạo cơ sở dữ liệu phục vụ theo dõi, đánh giá định kỳ; phát huy vai trò của khu phố, Tổ Công nghệ số cộng đồng và các tổ chức đoàn thể trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận, sử dụng an toàn, hiệu quả các nền tảng số.

2. Yêu cầu

- Việc triển khai phải bám sát nội dung, tiêu chí, thang điểm, điều kiện bắt buộc và phương pháp xếp loại được ban hành; bảo đảm thống nhất, khách quan, công khai, dễ thực hiện và có khả năng kiểm chứng.

- Đánh giá đúng đối tượng, đúng thực trạng sử dụng; không chạy theo thành tích, không xác định công dân đạt chỉ căn cứ vào việc cài đặt ứng dụng, có tài khoản hoặc tham gia nhóm thông tin mà không xem xét khả năng sử dụng thực tế và điều kiện bắt buộc theo quy định.

- Phân công nhiệm vụ cụ thể, gắn trách nhiệm của cơ quan, đơn vị, người đứng đầu, Ban Điều hành khu phố và từng thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng với tiến độ, kết quả thực hiện.

- Kết hợp tuyên truyền với hướng dẫn trực tiếp, cầm tay chỉ việc; ưu tiên hỗ trợ người cao tuổi, người chưa có kỹ năng số, người có hoàn cảnh khó khăn và các nhóm cần được hỗ trợ.

- Việc thu thập, khai thác, sử dụng và lưu trữ thông tin cá nhân phải đúng mục đích, đúng thẩm quyền, bảo đảm an toàn, bảo mật; không yêu cầu người dân cung cấp mật khẩu, mã OTP hoặc thông tin xác thực bí mật.

II. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ CHỈ TIÊU THỰC HIỆN

1. Đối tượng, phạm vi đánh giá

- Công dân từ đủ 14 tuổi trở lên đang cư trú, học tập hoặc làm việc trên địa bàn phường Bình Phước theo quy định tại Bộ tiêu chí tạm thời.

- Việc rà soát được tổ chức trên phạm vi toàn phường, theo từng khu phố; bảo đảm không bỏ sót đối tượng, hạn chế trùng lặp và có thông tin đối chiếu phục vụ tổng hợp.

2. Chỉ tiêu phấn đấu đến ngày 31/12/2026

- Ít nhất 60% tổng số công dân thuộc đối tượng đánh giá được rà soát, xác minh và xếp loại đạt Công dân số cơ bản hoặc Công dân số tích cực.

- 100% khu phố tổ chức triển khai tuyên truyền, rà soát, hướng dẫn và đánh giá theo Bộ tiêu chí; 100% khu phố có Tổ Công nghệ số cộng đồng tham gia thực hiện.

- 100% cán bộ, công chức phường thuộc đối tượng đánh giá được rà soát, hướng dẫn và đánh giá theo Bộ tiêu chí; phấn đấu đạt mức Công dân số tích cực.

- 100% khu phố lập danh sách theo dõi, có số liệu tổng hợp và minh chứng phục vụ kiểm tra, đối chiếu; các trường hợp chưa đạt được xác định rõ tiêu chí còn thiếu để tiếp tục hỗ trợ.

Tỷ lệ hoàn thành chỉ tiêu 60% được xác định bằng số công dân thuộc đối tượng đánh giá đã được xác minh, xếp loại Công dân số cơ bản hoặc Công dân số tích cực chia cho tổng số công dân thuộc đối tượng đánh giá trên địa bàn phường, nhân với 100%. Trường hợp có biến động về cư trú, học tập hoặc làm việc, Ban Điều hành khu phố cập nhật danh sách và nêu rõ căn cứ điều chỉnh khi tổng hợp.

III. NỘI DUNG VÀ TIẾN ĐỘ TRIỂN KHAI

1. Tổ chức quán triệt, tuyên truyền và hướng dẫn thực hiện

- Phổ biến mục đích, ý nghĩa, đối tượng, 07 nhóm tiêu chí, 16 tiêu chí thành phần, thang điểm 100 và các điều kiện xếp loại Công dân số cơ bản, Công dân số tích cực đến cán bộ, công chức, người hoạt động ở khu phố, đoàn viên, hội viên và Nhân dân.

- Tuyên truyền thường xuyên trên Trang thông tin điện tử, fanpage, các nhóm thông tin chính thức của phường, khu phố, nền tảng DC 4.0 và các kênh phù hợp; nội dung ngắn gọn, dễ hiểu, tập trung vào lợi ích và cách thực hiện từng tiêu chí.

- Tổ chức hướng dẫn trực tiếp tại khu dân cư, nhà văn hóa, điểm sinh hoạt cộng đồng hoặc lồng ghép trong các cuộc họp, sinh hoạt đoàn thể; bố trí lực lượng hỗ trợ người dân thao tác trên thiết bị cá nhân.

- Nội dung hướng dẫn tập trung vào: kích hoạt và sử dụng VNeID; sử dụng điện thoại thông minh, ứng dụng thiết yếu; khai thác nguồn tin chính thống; nộp hồ sơ trực tuyến; thanh toán không dùng tiền mặt; tham gia nhóm thông tin chính thức; bảo vệ dữ liệu cá nhân, nhận diện lừa đảo; sử dụng nền tảng phản ánh, góp ý khi có điều kiện.

2. Rà soát, lập danh sách và xác định dữ liệu đầu vào

- Ban Điều hành khu phố phối hợp với Tổ Công nghệ số cộng đồng rà soát, lập danh sách công dân từ đủ 14 tuổi trở lên đang cư trú, học tập hoặc làm việc trên địa

bàn; cập nhật biến động, loại trừ trường hợp trùng lặp, xác định tổng số đối tượng làm cơ sở theo dõi và tính tỷ lệ đạt.

- Trên cơ sở danh sách đã rà soát, hướng dẫn người dân truy cập hệ thống phần mềm đánh giá Công dân số để kê khai thông tin và thực hiện đánh giá trực tuyến theo Bộ tiêu chí.

3. Tổ chức đánh giá theo 07 nhóm, 16 tiêu chí

Việc đánh giá thực hiện theo đúng thang điểm và phương pháp quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND phường, cụ thể:

Nhóm tiêu chí	Số tiêu chí	Điểm tối đa	Nội dung trọng tâm
1. Định danh số	02	15	Tài khoản VNeID đã kích hoạt; thông tin cá nhân được cập nhật đầy đủ, chính xác.
2. Kỹ năng số	03	15	Sử dụng thiết bị truy cập Internet; sử dụng ứng dụng học tập, làm việc, giao tiếp; khai thác nguồn tin chính thống.
3. Sử dụng dịch vụ công trực tuyến	02	15	Có khả năng tự thực hiện hoặc được hướng dẫn thực hiện thủ tục hành chính điện tử; ưu tiên sử dụng dịch vụ công trực tuyến.
4. Thanh toán số	02	15	Có tài khoản ngân hàng hoặc ví điện tử nếu đủ điều kiện; có phát sinh thanh toán không dùng tiền mặt trong giao dịch phù hợp.
5. Thông tin và truyền thông	02	10	Tham gia nhóm thông tin chính thức của khu phố/phường; tiếp nhận thông tin từ kênh truyền thông chính thống.
6. An toàn số	03	20	Có kiến thức bảo vệ dữ liệu cá nhân; không chia sẻ OTP, mật khẩu; nhận diện và phòng tránh lừa đảo trên không gian mạng.
7. Tham gia xã hội số	02	10	Tham gia tuyên truyền, tập huấn/bình dân học vụ số; phản ánh hiện trường, góp ý qua nền tảng số khi có điều kiện.
Tổng cộng	**16**	**100**	**07 nhóm tiêu chí**

- Đối với tiêu chí có/không: có thì chấm tối đa điểm của tiêu chí, không thì 0 điểm. Đối với tiêu chí sử dụng/thực hiện: có phát sinh sử dụng trong kỳ đánh giá thì chấm tối đa điểm; không phát sinh thì không tính điểm, thực hiện theo đúng hướng dẫn tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND phường.

- Minh chứng được đối chiếu từ dữ liệu nền tảng, ứng dụng; dữ liệu VNeID, Cổng Dịch vụ công Quốc gia; danh sách tham gia nhóm Zalo/DC 4.0; kết quả khảo sát và các nguồn dữ liệu hợp pháp khác. Trường hợp không thể khai thác dữ liệu hệ thống, có thể sử dụng kết quả khảo sát, xác nhận hoặc minh chứng phù hợp, bảo đảm có thể kiểm tra.

- Công dân số tích cực: đạt từ 80 điểm trở lên và đáp ứng đủ điều kiện Công dân số cơ bản cùng các điều kiện nâng cao tại Mục III.2 Phụ lục I (ban hành kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND phường). Công dân số cơ bản: đạt từ 50 đến dưới 80 điểm và đáp ứng đủ các điều kiện bắt buộc tại Mục III.1 Phụ lục I (ban hành kèm theo Quyết định của Chủ tịch UBND phường). Chưa đạt: dưới 50 điểm và/hoặc không đáp ứng điều kiện bắt buộc.

- Chỉ tính vào kết quả đạt chỉ tiêu 60% đối với trường hợp được xác minh và xếp loại Công dân số cơ bản hoặc Công dân số tích cực. Trường hợp chỉ có điểm số nhưng không đáp ứng điều kiện bắt buộc thì không tính là đạt.

4. Hỗ trợ hoàn thiện các tiêu chí còn thiếu

- Sau rà soát lần đầu, phân nhóm người dân theo các nội dung còn thiếu: định danh số; thiết bị và kỹ năng số; dịch vụ công trực tuyến; thanh toán số; tiếp nhận thông tin; an toàn số; tham gia xã hội số.

- Mỗi khu phố xây dựng danh sách trường hợp cần hỗ trợ, phân công thành viên Tổ Công nghệ số cộng đồng hoặc lực lượng đoàn viên, hội viên hỗ trợ trực tiếp; ưu tiên hướng dẫn hoàn thành các điều kiện bắt buộc để đạt Công dân số cơ bản.

- Tổ chức các buổi hỗ trợ theo nhóm nhỏ hoặc theo hộ gia đình; hướng dẫn người dân tự thao tác, tự sử dụng, không làm thay hoặc lưu giữ thông tin xác thực của người dân.

- Đối với tiêu chí thanh toán số, hướng dẫn người dân mở, sử dụng tài khoản hoặc ví điện tử theo điều kiện và quy định của tổ chức cung ứng dịch vụ; không ép buộc mở tài khoản, không thu thập thông tin giao dịch chi tiết không cần thiết.

5. Kiểm tra, đối chiếu, thẩm định và công nhận kết quả

- Ban Điều hành khu phố và Tổ Công nghệ số cộng đồng có trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn, hỗ trợ người dân thực hiện đánh giá trực tuyến; theo dõi tiến độ tham gia và phối hợp rà soát các trường hợp chưa hoàn thành đánh giá.

- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì theo dõi, kiểm tra dữ liệu trên hệ thống phần mềm; phối hợp với Công an phường và các đơn vị liên quan đối chiếu thông tin, xác

minh các tiêu chí thuộc lĩnh vực phụ trách; yêu cầu bổ sung, điều chỉnh đối với trường hợp thông tin chưa đầy đủ hoặc chưa có căn cứ xác thực.

- Tổ chức kiểm tra, xác minh ngẫu nhiên tại khu phố hoặc trên dữ liệu hệ thống đối với các trường hợp có thông tin chưa thống nhất, kết quả bất thường hoặc chưa bảo đảm căn cứ đánh giá.

- Trên cơ sở kết quả kiểm tra, thẩm định, Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp, tham mưu UBND phường xem xét, công bố kết quả đánh giá Công dân số và kết quả thực hiện của từng khu phố.

6. Tiến độ và sản phẩm thực hiện

STT	Thời gian	Nội dung	Đơn vị thực hiện	Sản phẩm
1	06-10/11/2026	Phổ biến bộ tiêu chí, hướng dẫn chấm điểm; phân công đầu mối và chuẩn bị biểu mẫu.	Phòng VHXH, Công an phường, Ban điều hành các khu phố	Tài liệu hướng dẫn; danh sách đầu mối; biểu mẫu.
2	11-30/11/2026	Tổ chức rà soát đối tượng, cập nhật dữ liệu nền, đánh giá sơ bộ. Đánh giá đợt 1, hỗ trợ người dân; mục tiêu tiến độ tối thiểu 30%.	Phòng VHXH, Công an phường, Ban điều hành các khu phố, Tổ CNSCĐ, đoàn thể	Danh sách, bảng điểm, minh chứng đợt 1.
3	01-15/12/2026	Hỗ trợ tiêu chí còn thiếu, đánh giá bổ sung; mục tiêu tiến độ tối thiểu 45%.	Ban điều hành các khu phố, Tổ CNSCĐ, các đơn vị	Kết quả cập nhật, báo cáo tiến độ.
4	16-25/12/2026	Kiểm tra, xác minh, hoàn thiện đánh giá; mục tiêu đạt tối thiểu 60%.	Phòng VHXH, Công an phường, Ban điều hành các khu phố	Danh sách đã xác minh, kết quả tổng hợp.
5	26-31/12/2026	Chốt số liệu, thẩm định, tổng hợp báo cáo và đề xuất khen thưởng.	Phòng VHXH, các đơn vị	Báo cáo tổng kết và phụ lục số liệu.

IV. PHƯƠNG PHÁP TỔ CHỨC ĐÁNH GIÁ VÀ CHẾ ĐỘ THÔNG TIN, BÁO CÁO

1. Phương pháp tổ chức đánh giá

- Việc đánh giá được thực hiện trực tuyến trên hệ thống phần mềm đánh giá Công dân số, theo danh sách đối tượng đã được rà soát. Mỗi công dân thực hiện kê khai thông tin, tự đánh giá theo các tiêu chí và cung cấp thông tin phục vụ xác minh theo hướng dẫn trên hệ thống.

- Kết quả đánh giá được kiểm tra, đối chiếu với dữ liệu và minh chứng hợp pháp; trường hợp chưa đủ căn cứ xác minh thì chưa ghi nhận đạt. Mỗi công dân chỉ

được ghi nhận một kết quả đánh giá, bảo đảm không trùng lặp dữ liệu giữa các khu phố.

- Đối với công dân chưa có thiết bị hoặc gặp khó khăn trong thao tác, Ban Điều hành khu phố và Tổ Công nghệ số cộng đồng có trách nhiệm hướng dẫn, hỗ trợ thực hiện đánh giá trực tuyến; không thay đổi phương thức đánh giá hoặc lập kết quả chấm điểm riêng ngoài hệ thống.

2. Hình thức đánh giá

- Người dân truy cập hệ thống đánh giá Công dân số trên nền tảng web tại địa chỉ: **https://congdanso-binhphuoc.vercel.app/** hoặc sử dụng điện thoại thông minh quét mã QR để truy cập đường dẫn khảo sát, thực hiện kê khai và tự đánh giá theo các tiêu chí Công dân số.



- Phòng Văn hóa - Xã hội phối hợp với VNPT Đồng Xoài hướng dẫn, hỗ trợ kỹ thuật, theo dõi tình hình triển khai và khai thác dữ liệu trên hệ thống phục vụ công tác kiểm tra, tổng hợp kết quả.

3. Chế độ thông tin, báo cáo

- Ban Điều hành các khu phố theo dõi, đôn đốc người dân tham gia đánh giá trực tuyến; cập nhật tiến độ thực hiện hằng tuần trong giai đoạn cao điểm và phối hợp xử lý các trường hợp chưa hoàn thành đánh giá.

- Các cơ quan, đơn vị được giao nhiệm vụ cung cấp thông tin, dữ liệu và kết quả thực hiện thuộc lĩnh vực phụ trách về Phòng Văn hóa - Xã hội theo các mốc thời gian quy định.

- Phòng Văn hóa - Xã hội chủ trì theo dõi, kiểm tra, tổng hợp dữ liệu trên hệ thống; kịp thời báo cáo UBND phường những khó khăn, vướng mắc và đề xuất giải pháp bảo đảm hoàn thành chỉ tiêu.

- Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND phường tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện trước ngày 31/12/2026; số liệu được chốt theo thời điểm UBND phường yêu cầu, bảo đảm thời gian kiểm tra, đối chiếu và hoàn thiện kết quả.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch chi từ nguồn kinh phí chi ứng dụng, chuyển giao công nghệ (kinh phí nhiệm vụ theo dự toán tỉnh giao) đã giao cho Phòng Văn hóa - Xã hội tại Quyết định số 4121/QĐ-UBND ngày 21 tháng 12 năm 2025 của UBND phường Bình Phước và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có). Việc quản lý, sử dụng và thanh quyết toán kinh phí thực hiện theo đúng dự toán được giao và quy định hiện hành.

- Các cơ quan, đơn vị căn cứ nhiệm vụ được giao, chủ động sử dụng kinh phí trong phạm vi dự toán được giao; trường hợp phát sinh nhiệm vụ chi chưa có trong dự toán, kịp thời báo cáo UBND phường (thông qua cơ quan chuyên môn có liên quan) xem xét, quyết định theo thẩm quyền. Khuyến khích huy động nguồn lực xã hội hóa hợp pháp, bảo đảm tự nguyện, công khai, minh bạch, không đặt ra khoản đóng góp bắt buộc đối với người dân.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Là cơ quan đầu mối, chủ trì tham mưu UBND phường tổ chức triển khai Kế hoạch; hướng dẫn nội dung, quy trình và phương pháp đánh giá theo Bộ tiêu chí Công dân số, bảo đảm thống nhất trong quá trình thực hiện.

- Chủ trì ký kết hợp đồng với VNPT Đồng Xoài để triển khai hệ thống phần mềm đánh giá Công dân số trực tuyến; phối hợp hướng dẫn sử dụng, hỗ trợ kỹ thuật, theo dõi hoạt động và khai thác dữ liệu phục vụ công tác đánh giá. Việc ký kết, nghiệm thu và thanh toán hợp đồng thực hiện trong phạm vi kinh phí được giao và theo quy định hiện hành.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra tiến độ triển khai; phối hợp với Công an phường và các cơ quan, đơn vị liên quan kiểm tra, đối chiếu, xác minh dữ liệu và kết quả đánh giá trên hệ thống.

- Hướng dẫn nghiệp vụ cho Ban Điều hành các khu phố, Tổ Công nghệ số cộng đồng; phối hợp đề xuất giải pháp hỗ trợ người dân đảm bảo việc khảo sát thực chất.

- Định kỳ tổng hợp, báo cáo UBND phường kết quả thực hiện; tham mưu công bố kết quả đánh giá, đề xuất biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích và giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai.

2. Công an phường

- Chủ trì rà soát, xác thực thông tin định danh điện tử, dữ liệu dân cư phục vụ xác định đối tượng và đánh giá các tiêu chí về định danh số theo thẩm quyền.

- Hướng dẫn người dân đăng ký, kích hoạt và sử dụng tài khoản định danh điện tử; phối hợp xử lý các trường hợp thông tin cá nhân chưa chính xác hoặc chưa được cập nhật.

- Phối hợp tuyên truyền, hướng dẫn kỹ năng bảo vệ dữ liệu cá nhân, bảo đảm an toàn thông tin, nhận diện và phòng tránh các phương thức, thủ đoạn lừa đảo trên không gian mạng.

- Cung cấp, đối chiếu thông tin và kết quả thực hiện thuộc phạm vi quản lý theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội, bảo đảm đúng quy định về quản lý, khai thác và bảo vệ dữ liệu.

3. Trung tâm Phục vụ hành chính công phường

- Phối hợp hướng dẫn người dân tạo lập, sử dụng tài khoản, nộp hồ sơ và theo dõi kết quả giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Lồng ghép hướng dẫn sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến trong quá trình tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; hỗ trợ người dân tự thực hiện các thao tác.

- Cung cấp thông tin, số liệu về tình hình sử dụng dịch vụ công trực tuyến thuộc phạm vi phụ trách để Phòng Văn hóa - Xã hội đối chiếu, tổng hợp kết quả đánh giá..

4. Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị

- Phối hợp tuyên truyền, vận động hộ kinh doanh, cơ sở sản xuất, kinh doanh và người dân sử dụng phương thức thanh toán không dùng tiền mặt trong các giao dịch phù hợp.

- Phối hợp kết nối, vận động các đơn vị cung ứng dịch vụ, cơ sở kinh doanh hỗ trợ người dân tiếp cận phương thức thanh toán số; cung cấp thông tin, kết quả triển khai thuộc lĩnh vực phụ trách để phục vụ đánh giá.

5. Trung tâm Dịch vụ tổng hợp phường

- Phối hợp xây dựng, đăng tải tin, bài, tài liệu tuyên truyền về mục tiêu, nội dung Bộ tiêu chí và hướng dẫn người dân tham gia đánh giá Công dân số trực tuyến trên Trang thông tin điện tử, fanpage và các kênh truyền thông của phường.

- Thường xuyên tuyên truyền, thông tin về đường dẫn, mã QR truy cập hệ thống đánh giá; kịp thời thông tin các hoạt động hướng dẫn, hỗ trợ người dân tại khu phố, bảo đảm nội dung chính xác, thống nhất..

6. Các trường học trên địa bàn phường

- Tổ chức tuyên truyền, hướng dẫn học sinh từ đủ 14 tuổi trở lên thuộc phạm vi quản lý tham gia đánh giá trực tuyến và thực hiện các tiêu chí phù hợp; lồng ghép nội dung kỹ năng số, an toàn số, khai thác thông tin chính thống trong hoạt động giáo dục và sinh hoạt.

- Phối hợp thông tin đến cha mẹ học sinh để vận động, hướng dẫn học sinh và các thành viên gia đình tham gia đánh giá trên hệ thống; hỗ trợ học sinh thực hiện các thao tác khi cần thiết.

- Cung cấp thông tin, kết quả thực hiện thuộc phạm vi quản lý theo đề nghị của Phòng Văn hóa - Xã hội; bảo đảm việc cung cấp, sử dụng thông tin học sinh đúng mục đích và quy định về bảo vệ dữ liệu cá nhân.

7. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội

- Phối hợp tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân tích cực tham gia đánh giá Công dân số trực tuyến; lồng ghép nội dung thực hiện Bộ tiêu chí trong các phong trào thi đua, cuộc vận động và hoạt động của tổ chức.

- Phát huy vai trò của đoàn viên, hội viên, lực lượng thanh niên trong việc hướng dẫn, hỗ trợ người dân truy cập hệ thống, thực hiện đánh giá trực tuyến và nâng cao kỹ năng sử dụng các nền tảng số.

- Phối hợp giám sát việc triển khai; kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc và kiến nghị của Nhân dân đến UBND phường thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội để tổng hợp, tham mưu giải quyết.

8. Ban Điều hành các khu phố

- Tổ chức triển khai Kế hoạch tại địa bàn; phối hợp với Tổ Công nghệ số cộng đồng rà soát, cập nhật danh sách công dân thuộc đối tượng đánh giá, bảo đảm đầy đủ, chính xác, không trùng lặp.

- Tuyên truyền, vận động người dân tham gia đánh giá trực tuyến trên hệ thống phần mềm; phổ biến đường dẫn, mã QR và hướng dẫn người dân thực hiện theo quy trình.

- Phân công thành viên phối hợp Tổ Công nghệ số cộng đồng hỗ trợ người dân truy cập, kê khai và thực hiện đánh giá trực tuyến.

- Theo dõi tiến độ tham gia đánh giá của người dân trên địa bàn; phối hợp rà soát, xác minh thông tin khi có yêu cầu; kịp thời đề xuất giải pháp đối với các tiêu chí có tỷ lệ thực hiện thấp.

- Chịu trách nhiệm về tính đầy đủ, chính xác của danh sách đối tượng và tình hình triển khai tại khu phố; báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện đúng thời hạn theo yêu cầu của UBND phường và Phòng Văn hóa - Xã hội.

9. Tổ Công nghệ số cộng đồng

- Phối hợp với Ban Điều hành khu phố tuyên truyền, hướng dẫn người dân truy cập hệ thống phần mềm thông qua đường dẫn hoặc mã QR để thực hiện đánh giá Công dân số trực tuyến.

- Trực tiếp hỗ trợ người dân thao tác trên thiết bị cá nhân, kê khai thông tin và thực hiện các tiêu chí. Hướng dẫn người dân khắc phục những tiêu chí còn thiếu,

nâng cao kỹ năng sử dụng nền tảng số và bảo đảm an toàn thông tin, không làm thay các thao tác đánh giá.

- Theo dõi tình hình hỗ trợ, kịp thời phản ánh khó khăn, vướng mắc đến Ban Điều hành khu phố để tổng hợp, báo cáo Phòng Văn hóa - Xã hội.

10. Trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và Trưởng Ban Điều hành khu phố

Chịu trách nhiệm tổ chức triển khai thực hiện các nhiệm vụ được giao; thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ, chất lượng thực hiện và kịp thời xử lý hoặc đề xuất xử lý những khó khăn, vướng mắc phát sinh. Kết quả triển khai Kế hoạch là một trong những căn cứ để xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân có liên quan theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện và đánh giá Bộ tiêu chí tạm thời về thực hiện Công dân số trên địa bàn phường Bình Phước đến hết năm 2026. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, Ban Điều hành khu phố nghiêm túc triển khai thực hiện; đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường và các tổ chức chính trị - xã hội phối hợp thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời phản ánh về UBND phường (thông qua Phòng Văn hóa - Xã hội) để tổng hợp, tham mưu xem xét, chỉ đạo./.

Nơi nhận:
- Thường trực Đảng ủy, HĐND phường (b/c);
- BTT Ủy ban MTTQ Việt Nam phường;
- Chủ tịch, các PCT UBND phường;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc phường;
- Công an phường;
- Các trường học trên địa bàn phường;
- Ban Điều hành các khu phố;
- Tổ Công nghệ số cộng đồng;
- LĐVP, CV: NC, VX, CNTT;
- Lưu: VT.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

U.B.N.D PHƯỜNG BÌNH PHƯỚC TỈNH ĐỒNG NAI

Hoàng Thúy Vũ

PHỤ LỤC

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ CÔNG DÂN SỐ THEO KHU PHỐ

(Mẫu phục vụ tổng hợp, báo cáo)

STT	Tên khu phố	Tổng đối tượng	Đã rà soát	Công dân số tích cực	Công dân số cơ bản	Chưa đạt	Chưa xác minh	Tỷ lệ đạt (%)
1								
2								
3								
4								
5								
6								
7								
8								
9								
10								
11								
12								
	TỔNG CỘNG							

Cách tính tỷ lệ đạt: (Số Công dân số cơ bản + Số Công dân số tích cực) / Tổng số đối tượng đánh giá × 100%. Không tính trường hợp chưa xác minh hoặc không đáp ứng điều kiện bắt buộc.

Biểu mẫu có 12 dòng tương ứng 12 khu phố; ghi tên khu phố theo danh sách hiện hành của phường.